

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NINH BÌNH
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 98 /2022/HS-ST

Ngày: 20 - 9 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NINH BÌNH, TỈNH NINH BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Dương Thị Phương

Các Hội thẩm nhân dân: + Bà Hoàng Thị Kim Phụng

+ Bà Hoàng Thị Phụng

- Thư ký phiên toà: Bà Bùi Thị Lan Hương - Thư ký viên chính Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình tham gia phiên toà: Bà Phạm Thị Hảo - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 88/2022/TLST- HS ngày 24 tháng 8 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 94/2022/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, đối với bị cáo:

Họ và tên : **Phạm Tuấn T** (tên gọi khác: không), sinh năm 1980. NĐKNKTT và nơi cư trú: xóm Nội, xã Kh L, huyện Y Kh, tỉnh N B; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông : Phạm Tuấn T- Sinh năm 1947; Con bà: Bùi Thị H - Sinh năm 1949; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai; Vợ, con: chưa có; Tiền án: không

Tiền sự: Ngày 31/12/2021, Ủy ban nhân dân xã Kh L, huyện Y Kh, tỉnh N B ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn trong thời hạn 03 tháng.

Nhân thân:

- Ngày 17/3/2006, Tòa án nhân dân thành phố N Đ, tỉnh N Đ xử phạt 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

- Ngày 22/10/2010, Ủy ban nhân dân huyện Y Kh, tỉnh N B ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc, thời hạn 24 tháng;

- Ngày 05/3/2019, Tòa án nhân dân huyện Y Kh, tỉnh N B xử phạt 16 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24/5/2022 đến ngày 02/6/2022 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh N B đến nay (có mặt tại phiên tòa).

1. Người làm chứng:

- anh Tạ Quốc D, sinh năm 1970

- anh Phan Văn M, sinh năm 1964

(Những người làm chứng vắng mặt không có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Tuấn T là đối tượng nghiện ma túy. Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 24/5/2022, Phạm Tuấn T đang điều khiển xe đạp đi trên đường ở xóm Nội, xã Kh L, huyện Y Kh, tỉnh N B thì gặp một nam thanh niên là người quen cũ (không xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể) đang điều khiển xe mô tô Air blade không rõ biển kiểm soát. Nam thanh niên này rủ T đi chơi, T đồng ý đi về nhà ở xóm Nội, xã Kh L, huyện Y Kh, tỉnh N B cất xe đạp rồi đi xe mô tô cùng với nam thanh niên. Trên đường đi, nam thanh niên rủ T góp tiền mua ma túy đá về sử dụng, T đồng ý và đưa cho nam thanh niên 100.000 đồng, nam thanh niên cầm tiền và tiếp tục chở T đi đến thành phố Ninh Bình để mua ma túy. Đến khoảng 13 giờ 50 phút cùng ngày, cả hai đi đến khu vực cổng Bệnh viện Đa khoa tỉnh N B, đường T T, phố Y K, phường N Th, thành phố N B thì nam thanh niên dừng xe rồi đưa cho Tùng số tiền 155.000 đồng và bảo T đến gặp người đàn ông đang đứng ở rìa đường, gần cổng Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình để lấy ma túy. T xuống xe đến gặp người đàn ông và đưa cho ông ta 155.000 đồng, người đàn ông cầm tiền và đưa cho T một bao thuốc lá Thăng Long màu vàng và nói “Hàng ở bên trong”. Xác định bên trong bao thuốc lá có ma túy, T cầm bao thuốc lá ở tay trái rồi quay lại chỗ nam thanh niên đang chờ T thì gặp Tổ công tác Công an phường N Th, thành phố N B đang

làm nhiệm vụ tại khu vực yêu cầu kiểm tra hành chính. Tại đây, T đã tự giác lấy từ trong bao thuốc lá Thăng Long màu vàng ra một túi ni lon nhỏ màu trắng, miệng túi có viền màu đỏ, kích thước khoảng (2,5 x 3) cm, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng giao nộp cho Tổ công tác đồng thời khai nhận toàn bộ hành vi vi phạm của mình. Tổ công tác tiến hành thu giữ và niêm phong túi ma túy vào phong bì thư dán kín theo đúng quy định và đưa Tùng cùng vật chứng và mời người làm chứng về trụ sở Công an phường N Th lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tiến hành cân xác định khối lượng chất tinh thể màu trắng trong túi nilon màu trắng thu giữ của Phạm Tuấn T là 0,25 gam (ký hiệu M) gửi đi giám định để xác định khối lượng chất ma túy, loại ma túy.

Tại bản Kết luận giám định số 392 ngày 01/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh N B kết luận: Mẫu chất dạng tinh thể màu trắng gửi giám định ký hiệu M có khối lượng 0,2528 (không phẩy hai nghìn năm trăm hai mươi tám) gam là ma túy, loại Methamphetamine. Methamphetamine là chất ma túy thuộc bảng Danh mục II, số thứ tự 323, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ”. Hoàn lại đối tượng giám định gồm chất dạng tinh thể màu trắng còn lại trong mẫu gửi giám định ký hiệu M có khối lượng 0,2141 gam là ma túy, loại Methamphetamine; toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong. Tất cả được niêm phong trong phong bì “Mẫu vật hoàn trả sau giám định” có ghi số 392/KL-KTHS-MT.

Cáo trạng số 93/CT – VKS NDTPNB ngày 23 tháng 8 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình tỉnh Ninh Bình đã truy tố Phạm Tuấn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định số 392/KL- KTHS-MT ngày 01/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh N B.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Phạm Tuấn T đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Xử phạt Phạm Tuấn T từ 15 tháng tù đến 18 tháng

tù, thời hạn tù tính từ ngày 24/5/2022. Không áp dụng hình phạt bổ sung do bị cáo phạm tội không vì mục đích vụ lợi.

Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS: Tuyên tịch thu tiêu hủy đối với số ma túy còn lại sau giám định cùng toàn bộ vỏ bao gói ban đầu và 01 bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long màu vàng;

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không tranh luận gì với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra, xét hỏi tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau :

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Ninh Bình, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Tuấn Tùng đã khai nhận hành vi phạm tội của mình: Hồi 13 giờ 50 phút ngày 24/5/2022, tại khu vực cổng Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Bình, đường Tuệ Tĩnh, phố Yết Kiêu, phường N Th, thành phố N B. Phạm Tuấn T có hành vi cất giữ trái phép 0,2528 (không phẩy hai nghìn năm trăm hai mươi tám) gam Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân thì bị phát hiện bắt quả tang.

Lời khai của bị cáo phù hợp khách quan với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản tạm giữ tài sản, đồ vật, tài liệu ; biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; biên bản mở niêm phong, cân xác định khối lượng, thu mẫu giám định, niêm phong lại. Biên bản mở niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; biên bản mở niêm phong, cân xác định khối lượng và giao nhận đối tượng giám định. Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở khẳng định hành vi của bị cáo Phạm Tuấn Tùng cất giữ trái phép 0,2528 gam ma túy loại

Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng là phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 BLHS như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy quy định:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm :

.....
c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam.

[3] Đánh giá tính chất hành vi và mức độ phạm tội của bị cáo cho thấy: Tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo Phạm Tuấn T thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội và trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý Nhà nước về các chất ma túy là một trong những khách thể quan trọng đang được Luật hình sự bảo vệ.

Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội khi bản thân có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự để nhận thức được việc làm của mình, biết việc tàng trữ ma túy bị pháp luật nghiêm cấm, nhưng bị cáo vẫn thực hiện hành vi phạm tội, làm ảnh hưởng đến sức khỏe của bản thân, thiệt hại kinh tế gia đình. Bản thân bị cáo đã hai lần bị xử lý hình sự về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và nhiều lần bị áp dụng biện pháp cai nghiện nhưng bị cáo vẫn không lấy đó làm bài học cho bản thân, để tự răn mình, tu dưỡng rèn luyện bản thân mà vẫn tiếp tục lao vào con đường sử dụng ma túy. Hành vi nghiện ma túy và tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo làm băng hoại giá trị đạo đức, lối sống của cộng đồng, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác, làm kiệt quệ kinh tế gia đình. Do vậy, để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung thì việc đưa ra xét xử và buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự với hành vi phạm tội của mình là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật. Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống chung của xã hội một thời gian để bị cáo tự cải tạo mình trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội. Khi lượng hình Hội đồng xét xử xem xét:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; khi bị kiểm tra bị cáo đã tự giác giao nộp ma túy cho Tổ công tác, nên được xem xét áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo do bị cáo phạm tội không vì mục đích vụ lợi.

[4] Về xử lý vật chứng:

Đối với số vật chứng là mẫu giám định còn lại và toàn bộ vỏ bao gói niêm phong, 01 bao thuốc lá Thăng Long màu vàng đã được niêm phong lại theo đúng quy định của pháp luật đều là vật Nhà nước cấm lưu hành và vật không còn giá trị sử dụng cần tịch thu, tiêu hủy.

[5] Các vấn đề khác:

Đối với nam thanh niên chở Tùng đi mua ma túy về để cùng nhau sử dụng, Tùng khai không biết tên, tuổi địa chỉ cụ thể, chỉ biết nam thanh niên nhà ở xã Kh T, huyện Y Kh, tỉnh N B do đó không đủ cơ sở để xác minh làm rõ.

Về nguồn gốc số ma túy, T khai mua của một người đàn ông không quen biết, do đó không đủ cơ sở để xác minh làm rõ.

[6] Về án phí : Bị cáo có tội nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật Hình sự.

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Tuấn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Xử phạt Phạm Tuấn T 21 (hai một) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24/5/2022.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự, tịch thu tiêu hủy các vật chứng gồm:

- 01 (một) phong bì thư niêm phong theo đúng quy định của pháp luật, mặt trước ghi “ mẫu vật hoàn trả sau giám định”.

- 01 (một) phong bì niêm phong theo quy định của pháp luật, mặt trước ghi “vỏ bao gói niêm phong ban đầu thu giữ của Phạm Tuấn T ký hiệu C”.

- 01 (một) phong bì niêm phong theo quy định của pháp luật, mặt trước ghi “bao thuốc lá Thăng Long màu vàng thu giữ của Phạm Tuấn T ký hiệu P”

(Chi tiết theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 29/8/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố N B và Chi cục thi hành án dân sự thành phố N B).

3. Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Phạm Tuấn T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm, có mặt bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh NB;
- VKSND TP. N B;
- Bị cáo;
- THADS TP. N B;
- Sở tư pháp tỉnh N B;
- UBND xã Kh L, Y Kh, NB;
- Lưu VP, HS.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Dương Thị Phương